TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **218**/2017/QĐST-HNGĐ	*Hàm Yên, ngày 26 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 221/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2017, giữa:

Anh **Nguyễn Trọng H**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn 4 P, xã P, huyện B, tỉnh L.

Chị **Lê Thị P**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn L 2, xã T, huyện H, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Trọng H và chị Lê Thị P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Lê Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 27 tháng 3 năm 2010. Anh Nguyễn Trọng H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lê Thị P. Anh H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung*: Anh Nguyễn Trọng H và chị Lê Thị P cùng xác định hai bên tự thỏa thuận chia cho nhau, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản cho vay và tài sản vay nợ chung*: Anh Nguyễn Trọng H và chị Lê Thị P cùng xác định không có, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Trọng H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Trọng H đã nộp là 300.000 *(Ba trăm nghìn đồng)* tại Biên lai thu

tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số N^0 0003900 ngày 11/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Anh Nguyễn Trọng H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Lê Thị P không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã T (Nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn